TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH TÂN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 1060/2017/QĐST-HNGĐ	*Bình Tân, ngày 28 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 974/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2017, giữa:

Ông Võ Quang N, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Số 206, ấp V, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

Bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Số 36/45/10, đường T, khu phố 4, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Võ Quang N và bà Nguyễn Thị Ngọc M.

Giấy chứng nhận kết hôn số 101/2011 ngày 18/11/2011 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Long An không còn giá trị.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Quang N và bà Nguyễn Thị Ngọc M thống nhất thuận tình ly hôn;
- Về con chung: Ông Võ Quang N và bà Nguyễn Thị Ngọc M thống nhất vợ chồng có con chung tên: Võ Minh T, sinh ngày 10/11/1994; con chung đã trưởng thành.
- Về tài sản chung: Ông N và bà M thống nhất tự thỏa thuận.
- Về nợ chung: Ông N và bà M thống nhất không có.

- Về án phí: Ông Võ Quang N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm; được trừ vào tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000660 ngày 05 tháng 7 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân; hoàn trả lại cho ông N 150.000 đồng tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Quốc Thái